

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 17 - 7 - 2026

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

1. Bà Đoàn Sơn Lâm

2. Ông Đặng Công Văn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ tham gia phiên toà:
Ông **Lê Văn Ly** - Kiểm sát viên.

1. Họ và tên: **Huỳnh Văn T**; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1984; Nơi thường trú: khu vực T, phường P, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không có; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: không; Đảng, đoàn thể: không. Con ông: Ngô Văn S, năm sinh không rõ (chết); Con bà: Huỳnh Thị B, sinh năm 1954 (chết); A, chị, em ruột có 03 người, người lớn nhất sinh năm 1979, người nhỏ nhất sinh năm 1988; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1986; Con có 03 người: người lớn nhất sinh năm 2004, người nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: không có; Tiền án: ngày 20/9/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xử phạt 06 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2024 (giấy chứng nhận số 41/GCN), nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 28/11/2024. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2025 cho đến nay, tại Phân trại Tạm giam Cờ Đỏ, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố C. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lý Minh K**; Tên gọi khác: Quý; Giới tính: nam; Sinh ngày 08 tháng 8 năm 1995; Nơi thường trú: khu vực B, phường P, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không có; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: không; Đảng, đoàn thể: Không. Con ông: Lý S1, năm sinh 1968 (sống); Con bà: Liêu Thị M, sinh năm 1966 (sống); Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2025 cho đến nay, tại Phân trại Tam giam Cờ Đỏ, Trại tam giam số 1 Công an thành phố C. Có mặt.

- Ông **Trần Văn H1**, sinh năm 1977. Vắng mặt

Cư trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Trần Quang H2**, sinh năm 1990. Vắng mặt

Cư trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Trịnh Văn S2**, sinh năm 1971. Vắng mặt

Cư trú: Ấp T, phường Ô, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1970. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1974. Có mặt

Cư trú: Khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Trần Minh Hữu N**, sinh năm 1989. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T, phường P, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Tăng Long T2**, sinh năm 1975. Vắng mặt

Thường trú: Ấp An Ninh 2, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở: Ấp Phú Lễ A, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Đỗ Thành Q**, sinh năm 1988. Vắng mặt

Cư trú: Ấp N, xã N, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Nguyễn Thị Mộng T3**, sinh năm 1970. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Nguyễn Thành N1**, sinh năm 1978. Vắng mặt

Thường trú: Khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở: Khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Trần Văn B1**, sinh năm 1984. Có mặt

Cư trú: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang.

- Chị **Huỳnh Thị N2**, sinh năm 2004. Có mặt

Cư trú: Khu vực T, phường P, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 10 phút, ngày 22/12/2025, Công an xã T, thành phố Cần Thơ tiếp nhận tin báo của ông Nguyễn Văn T1 về việc bị mất trộm tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát số 67C1-376.61, xảy ra tại ấp A, xã T, thành phố Cần Thơ. Qua xác minh nghi ngờ Huỳnh Văn T và Lý Minh K lấy trộm nên Công an tiến hành mời làm việc. Huỳnh Văn T và Lý Minh K khai nhận:

Vào khoảng 06 giờ 58 phút, ngày 22/12/2025, T và K uống cà phê gần bên xe Ô, thuộc phường Ô, thành phố Cần Thơ thì T rủ K đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, K đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65T1-7022 chở K đi về hướng Nông trường S, thuộc ấp A, xã T, thành phố Cần Thơ, T phát hiện xe mô tô Wave Honda màu trắng đen, biển kiểm soát 67C1-376.61 (của ông Nguyễn Văn T1) đang đậu trên đường lộ, có ghim sẵn chìa khóa trong ổ khóa xe và không có ai trông coi nên dừng xe xuống lấy trộm. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65T1-7022 còn K điều khiển xe biển kiểm soát 67C1-376.61 trộm được, cả hai điều khiển xe đến vừa phé liệu của ông Nguyễn Văn V tại khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ, bán xe cho ông V được số tiền 800.000 đồng, K và T chia nhau mỗi người 400.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Sau khi mua xe mô tô biển kiểm soát 67C1-376.61, đến ngày 23/12/2025, ông Nguyễn Văn V đã bán lại cho ông Tăng Long T2 với số tiền 1.200.000 đồng.

Ngoài ra, Huỳnh Văn T và Lý Minh K còn khai nhận đã thống nhất cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm xe mô tô khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ ngày 14/12/2025, Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65F4-0337 chở Lý Minh K đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến tuyến đường lộ nông thôn thuộc khu vực Viện Lúa Đồng bằng sông C, phường Ô, thành phố Cần Thơ, T phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu đỏ biển kiểm soát 65H1-094.05 (của ông Trần Văn H1) đang đậu ven đường không có người trông giữ. T dùng chìa khóa xe đang sử dụng mở khóa khởi động xe mô tô biển kiểm soát 65H1-094.05 chạy đi, K chạy xe mô tô biển kiểm soát 65F4-0337 theo sau. Sau khi lấy được xe, K điều khiển xe mô tô lấy trộm được về nhà K, còn T điều khiển xe của T về nhà.

Vụ thứ hai: Sau vụ thứ nhất khoảng 04 ngày, lúc khoảng 08 giờ, Lý Minh K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H1-094.05 đến nhà Huỳnh Văn T để chở T đi tìm tài sản để lấy trộm. Sau đó, Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H1-094.05 chở K đi đến đoạn đường nông thôn, thuộc xã T, thành phố Cần Thơ thì phát hiện xe mô tô loại xe Wave, màu bạc, biển kiểm soát 95H1-648.66 (của ông Trần Quang H2) đang đậu, có ghim sẵn chìa khóa. T dừng xe lại, K xuống lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 95H1-648.66 và điều khiển về nhà trọ của K, còn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H1-094.05 về nhà T.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 06 giờ, ngày 18 tháng 12 năm 2025, Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95H1-648.66 từ nhà của T đến nhà trọ của K, chở K đi tìm tài sản để lấy trộm. T chở K vào tuyến đường Viện lúa Đồng Bằng Sông C, chạy đến lộ nông thôn thuộc ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 65GA-017.74, màu đỏ, trắng - đen (của ông Trịnh Văn S2) đậu trên đường lộ nông thôn, không có người trông giữ. Khang ngồi trên xe cạnh giới, T xuống lấy chìa khóa xe mô tô T đang chạy mở khóa xe Angel, T kêu K điều khiển xe mô tô Angel biển kiểm soát 65GA-017.74 chạy về vừa phế liệu của ông Nguyễn Văn V bán cho ông V được số tiền 1.200.000 đồng. T và K chia đều mỗi người 600.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân.

Cùng ngày 18 tháng 12 năm 2025, ông Nguyễn Văn V giới thiệu để T và K bán xe mô tô biển kiểm soát 95H1-648.66 cho Trần Minh Hữu N được số tiền 2.500.000 đồng, chia đều mỗi người 1.150.000 đồng tiêu xài cá nhân, còn lại 200.000 đồng T cho ông Nguyễn Văn V. Khi bán xe, T tháo biển kiểm soát 951-648.66 đem về nhà. Khoảng 4 ngày sau, khi T uống nước tại quán cà phê gần Trung tâm Văn hóa Ô, thuộc phường Ô, thành phố Cần Thơ, T mua một chiếc xe mô tô của một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ, sau đó T gắn biển kiểm soát số 95H1-648.66 vào xe và đưa xe cho Lý Minh K sử dụng.

Sau khi mua xe, do không có biển kiểm soát nên Trần Minh Hữu N sử dụng biển kiểm soát 54X2-0043 gắn vào và sử dụng cho đến khi giao nộp Công an.

Các lần lấy trộm tài sản, Huỳnh Văn T và Lý Minh K mỗi người thu lợi được số tiền 2.150.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu giữ các vật chứng, tài sản sau đây:

+Thu giữ tại cơ sở thu mua phế liệu của ông Nguyễn Văn V: 01 xe mô tô không có biển kiểm soát, màu trắng - đen, kiểu dáng Wave, số máy: HC09E6325426; số khung: 09076Y325302.

+Thu giữ của Huỳnh Văn T: 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ; biển kiểm soát 65T1 - 7022; số máy: HC12E-0526089; đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 007906 có tên Nguyễn Thị Mộng T3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A58 màu xanh đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu trắng có 02 chấm đỏ (trên nón có chữ Tokyo life); 01 nón kết màu nâu chữ PRADA phía trước; 01 (một) quần jean dài màu xanh hiệu REGIS TerLD; 01 áo sơ mi tay dài màu xanh; 01 áo thun màu đen; 01 chìa khóa; 01 thẻ giữ xe Bệnh viện Y; tiền Việt Nam 3.524.000 đồng.

+Thu giữ của Lý Minh K: 01 cây dao Thái Lan có đặc điểm dài 21,5 cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi 11,5 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung - Galaxy A06; màu xanh- đen; số sê ri R8YY50SJNVH; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 chiếc nón kết vải màu xanh có chữ “M” phía trước; tiền Việt Nam 48.000 đồng.

+Thu của Trần Minh Hữu N: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 013545, tên chủ xe Trịnh Văn S2; 01 xe mô tô biển kiểm soát 65GA-017.74 (xe của Trịnh Văn S2), nhãn hiệu SYM, số loại Elegant, màu đỏ - trắng - đen, số khung RLGSC05MHEH010220, số máy VMSE1A-H010220; 01 xe mô tô biển kiểm soát 54X2-0043 (xe của Trần Quang H2 biển số thật là 95H1-648.66), dáng Wave, màu trắng, số khung RLHHC08072Y013296, số máy HC08E-0013257.

Quá trình điều tra, Công an xã T, thành phố Cần Thơ chuyển giao các vật chứng mà Huỳnh Văn T và Lý Minh K lấy trộm gồm: 01 xe mô tô Wave Alpha, màu đỏ, biển kiểm soát 65H1-094.05 (xe của Trần Văn H1), số máy HC09E0164255, số khung 09043Y164094; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 010791, tên chủ xe Trần Văn H1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát 65F4-0337, số máy 50FMG*01513860*, số khung DR100*01010368*; 01 giấy đăng ký xe mô tô A011087, tên chủ xe Nguyễn Thành N1; 01 xe mô tô Wave Alpha, màu đỏ, biển kiểm soát 95H1-648.66, số máy 1P53FMH*10462365*, số khung VTWPCH0A32W005836.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 26/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân xã T kết luận tổng giá trị tài sản: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67C1-376.61, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RS, màu trắng – đen, số máy: HC09E6232542, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 22/12/2025 có giá trị là 6.000.000 đồng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 16/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân xã T kết luận: 01 xe mô tô Wave Alpha, màu đỏ, biển kiểm soát 65H1-094.05, số máy HC09E0164255, số khung 09043Y164094, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 14/12/2025 có giá trị là 8.000.000 đồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 65GA-017.74, nhãn hiệu SYM, số loại Elegant, màu đỏ trắng đen, số khung RLGSC05MHEH010220, số máy VMSE1A-H010220, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 18/12/2025 có giá trị là 4.500.000 đồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 9HI- 648.66, dáng Wave, màu trắng, số khung RLHHC08072Y013296, số máy HCO&E-0013257, đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 12/2025 có giá trị là 5.000.000 đồng; 02 voe (giỏ) xách đem màu xanh (loại

xách 22 dây) đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 22/12/2025 có giá trị là 220.000 đồng; 03 thanh kim loại bằng sắt hình tròn (loại ty phuộc xe máy) mỗi cây dài 35 cm, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 22/12/2025 có giá trị là 60.000 đồng.

Tổng cộng tài sản các bị cáo lấy trộm có giá trị là 23.780.000 đồng (*hai mươi ba triệu, bảy trăm tám mươi đồng*).

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng như sau:

+Trả lại ông Nguyễn Văn T1: 01 xe mô tô biển kiểm soát 67C1-376.61, kiểu dáng Wave, số máy HC09E6325426, số khung 09076Y325302, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 017449, 02 vỏ (giỏ) xách đệm màu xanh.

+Trả lại ông Trịnh Văn S2: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 013545 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 65GA-017.74, nhãn hiệu SYM, số loại Elegant, màu đỏ - trắng - đen, số khung RLGSC05MHEH010220, số máy VMSE1A-H010220.

+Trả lại ông Trần Văn H1: 01 xe mô tô Wave alpha, màu đỏ, biển kiểm soát 65H1-094.05, số máy HC09E0164255, số khung 09043Y164094; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 010791.

+Trả lại ông Trần Quang H2: 01 xe mô tô biển kiểm soát 95T1-648.66, dáng Wave, màu trắng, số khung RLHHC08072Y013296, số máy HC08E-0013257.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 65T1-7022, qua tra cứu có số máy C12E-0526089, số khung 2268Y-017008, do ông Bùi Phi D là chủ sở hữu, ông D đã cho con gái tên Bùi Thị Kiều M1 sử dụng. Chị M1 sử dụng xe và bị mất trộm vào ngày 21/12/2025 tại địa bàn xã T, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển nguồn tin kèm theo xe mô tô biển kiểm soát 65T1-7022 đến Công an xã T, tỉnh Vĩnh Long thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

- Đối với vật chứng, tài sản còn lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ chờ xử lý theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Minh Hữu N yêu cầu Huỳnh Văn T và Lý Minh K bồi thường số tiền số tiền 2.500.000 đồng, T và K đồng ý bồi thường mỗi người 1.250.000 đồng nhưng chưa bồi thường. Ông Nguyễn Văn V không có yêu cầu Huỳnh Văn T và Lý Minh K bồi thường. Ông Tăng Long T2 không yêu cầu ông Nguyễn Văn V phải bồi thường số tiền 1.200.000 đồng mà T2 đã mua xe của V sau đó bị công an thu giữ.

Tại Cáo trạng số 144/CT-VKS ngày 01 tháng 7 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ, truy tố Huỳnh Văn T, Lý Minh K về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; 38; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 02 (*hai*) năm đến 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; 38; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Lý Minh K từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

+ Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các bị hại Nguyễn Văn T1, Trịnh Văn S2, Trần Quang H2, Trần Văn H1 gồm xe, giấy đăng ký xe, tài sản kèm theo xong. Các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

+ Công nhận những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn V, Tăng Long T2 không có yêu cầu gì.

+ Buộc các bị cáo Huỳnh Văn T và Lý Minh K có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Trần Minh Hữu N số tiền 2.500.000 đồng, mỗi bị cáo 1.250.000 đồng.

+ Buộc các bị cáo Huỳnh Văn T và Lý Minh K, mỗi bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính 900.000 đồng (sau khi trừ số tiền mỗi bị cáo bồi thường cho ông Trần Minh Hữu N), để sung ngân sách nhà nước.

+ Trả lại 01 xe mô tô biển số 65F4-0337, số máy 50FMG*01513860*, số khung DR100*01010368* và 01 giấy đăng ký xe mô tô A011087 tên chủ xe Nguyễn Thành N1 cho chị Huỳnh Thị N2, do xe này ông Trần Văn B1 mua của người khác chưa sang tên chủ sở hữu (còn đứng tên Nguyễn Thành N1) và cho Huỳnh Thị N2 sử dụng, chị N2 không biết bị cáo T sử dụng xe để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

+ Trả lại Huỳnh Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A58 màu xanh đã qua sử dụng; 01 chìa khóa; 01 thẻ giữ xe Bệnh viện Y; tiền Việt Nam 3.524.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu huỷ của Huỳnh Văn T: 01 mũ bảo hiểm màu trắng có 02 chấm đỏ (trên nón có chữ Tokyo life); 01 nón kết màu nâu chữ PRADA phía trước; 01 (một) quần jean dài màu xanh hiệu REGIS TerLD; 01 áo sơ mi tay dài màu xanh; 01 áo thun màu đen.

+ Trả lại Lý Minh K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung - Galaxy A06; màu xanh- đen, số sê ri R8YY50SJNVH; tiền Việt Nam 48.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu huỷ của Lý Minh K: 01 cây dao Thái Lan có đặc điểm dài 21,5 cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi 11,5 cm; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 chiếc nón kết vải màu xanh có chữ “M” phía trước.

+ Đối với 01 biển số xe 54X2-0043 không xác định được chủ sở hữu nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

+ Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh tìm chủ sở hữu xe mô tô 01 Wave, màu đỏ, số khung: 1P53FMH*10462365*, số máy WTPCHOA32W005846, để giải quyết theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại, một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai rõ ràng trong điều tra, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp.

[3] Trong điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ ngày 14/12/2025 đến ngày 22/12/2025, các bị cáo Huỳnh Văn T và Lý Minh K đã thông nhất cùng nhau nhiều lần lấy trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài và sử dụng cá nhân. Qua điều tra xác định được các bị cáo đã lợi dụng sự sơ sỏ của chủ sở hữu, người quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của các bị hại là ông Nguyễn Văn T1, ông Trịnh Văn S2, ông Trần Quang H2, ông Trần Văn H1. Tài sản mà các bị cáo trộm cắp là xe mô tô và tài sản trên xe, theo kết luận định giá tài sản có tổng giá trị là 23.780.000 đồng. Hành vi các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc truy tố, xét xử các bị cáo Huỳnh Văn T và Lý Minh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội. Bản thân các bị cáo là người có khả năng nhận thức được việc chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lòng tham nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, xét thấy các bị cáo có sự thống nhất thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng không có sự tổ chức sắp xếp, không có sự câu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Trong đó cả 02 bị cáo cùng nhau thực hiện lấy trộm, cùng nhau bán tài sản trộm được và chia nhau tiền để tiêu xài, nên vai trò và mức độ phạm tội là tương đương nhau. Các bị cáo nhiều lần trộm cắp tài sản, mỗi lần tài sản lấy trộm đều trên 2.000.000 đồng nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, hình phạt đối với bị cáo T phải cao hơn so với bị cáo K. Khi lượng hình, xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho từng bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Như Kiểm sát viên nhận định và đề nghị trên đây là phù hợp, nên chấp nhận.

[7] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 65T1-7022, qua tra cứu có số máy C12E-0526089, số khung 2268Y-017008, do ông Bùi Phi D là chủ sở hữu, ông D đã cho con gái tên Bùi Thị Kiều M1 sử dụng. Bà M1 sử dụng xe và bị mất trộm vào ngày 21/12/2025, tại xã T, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển nguồn tin kèm theo xe mô tô biển kiểm soát 65T1-7022 đến Công an xã T, tỉnh Vĩnh Long thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Văn T và Lý Minh K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; 38; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (23/12/2025).

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; 38; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Lý Minh K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (23/12/2025).

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các bị hại Nguyễn Văn T1, Trịnh Văn S2, Trần Quang H2, Trần Văn H1 gồm xe, giấy đăng ký xe, tài sản kèm theo xong. Các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

+Công nhận những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn V, Tăng Long T2 không có yêu cầu gì.

+Buộc các bị cáo Huỳnh Văn T và Lý Minh K có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Trần Minh Hữu N số tiền 2.500.000 đồng, mỗi bị cáo 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

+Buộc các bị cáo Huỳnh Văn T và Lý Minh K, mỗi bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

+Trả lại 01 xe mô tô biển số 65F4-0337, số máy 50FMG*01513860*, số khung DR100*01010368* và 01 giấy đăng ký xe mô tô A011087 tên chủ xe Nguyễn Thành N1 cho chị Huỳnh Thị N2.

+Trả lại Huỳnh Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A58 màu xanh đã qua sử dụng; 01 chìa khóa; 01 thẻ giữ xe Bệnh viện Y; tiền Việt Nam 3.524.000 đồng.

+Tịch thu tiêu huỷ của Huỳnh Văn T: 01 mũ bảo hiểm màu trắng có 02 chấm đỏ (trên nón có chữ Tokyo life); 01 nón kết màu nâu chữ PRADA phía trước; 01 (một)

quần jean dài màu xanh hiệu REGIS TerLD; 01 áo sơ mi tay dài màu xanh; 01 áo thun màu đen.

+Trả lại Lý Minh K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung - Galaxy A06; màu xanh- đen, số sê ri R8YY50SJNVH; tiền Việt Nam 48.000 đồng.

+Tịch thu tiêu huỷ của Lý Minh K: 01 cây dao Thái Lan có đặc điểm dài 21,5 cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi 11,5 cm; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 chiếc nón kết vải màu xanh có chữ “M” phía trước.

+Đối với 01 biển số xe 54X2-0043 không xác định được chủ sở hữu nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

+Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh tìm chủ sở hữu xe mô tô 01 Wave, màu đỏ, số khung: 1P53FMH*10462365*, số máy WTWPCHOA32W005846, để giải quyết theo quy định pháp luật.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Các bị cáo Huỳnh Văn T và Lý Minh K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và án phí phần trách nhiệm dân sự mỗi bị cáo phải nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*).

4. Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 36 và Điều 72 của Luật thi hành dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật thi hành án dân sự năm 2025.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- THADS TP.Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 4;
- CATP.Cần Thơ (HSNV);
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Kiệt